

thọ B do chị L bán. Do chị Trần Hồng E không đủ tiền đóng mua bảo hiểm cho chị L nên ngày 02 tháng 01 năm 2021 chị Trần Hồng E có hỏi vay của anh Huỳnh Anh H1 số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) để chị đóng tiền mua bảo hiểm nói trên cho chị L, khi anh H1 cho chị Hồng E vay không có thỏa thuận lãi suất, do tin tưởng nên anh đưa đủ số tiền 30.000.000đ cho chị Hồng E và không làm biên nhận nhưng có chị L và anh D chứng kiến của việc anh H1 giao tiền cho chị Hồng E.

Khoảng hai tháng sau anh H1 không thấy chị Hồng E trả số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nên có gọi điện thoại yêu cầu chị Hồng E trả nợ nhiều lần nhưng đến nay vẫn không trả.

Việc mua bảo hiểm là quyền lợi chung cho gia đình nên anh N chồng chị Em phải có nghĩa vụ liên đới trách nhiệm trả nợ. Nên anh H1 yêu cầu tòa án giải quyết buộc chị Trần Hồng E và anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền vay là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa anh H1 rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ với chị Hồng E trả cho anh H1 số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) mà chỉ yêu cầu cá nhân chị Hồng E có nghĩa vụ trả cho anh H1 số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra không còn ý kiến, yêu cầu gì khác.

* Bị đơn chị Trần Hồng E và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng chị Hồng E và anh N không đến Tòa án để tham gia tố tụng và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án nên không có lời trình bày.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp pháp luật.

Đối với bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan từ khi thụ lý vụ án đến nay không chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Anh H1. Buộc chị Trần Hồng E có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền còn nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Anh H1 về việc anh H1 yêu cầu anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ với chị Hồng E trả cho anh H1 số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Hồng E phải nộp 30.000.000đ x 5% = 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Nguyên đơn anh Huỳnh Anh H1 có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa anh H1 và chị Hồng E. Chị Trần Hồng E có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Bị đơn chị Trần Hồng E và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào các Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Hồng E và anh N.

[3] Về nội dung vụ án: Anh H1 yêu cầu tòa án giải quyết buộc chị Trần Hồng E và anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền vay là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa anh H1 xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ với chị Hồng E trả cho anh H1 số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Việc anh H1 cho chị Hồng E vay tiền không có làm biên nhận nợ, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh H1 cung cấp cho Tòa án những đoạn tin nhắn hội thoại giữa anh H1 và chị Hồng E về việc xác nhận chị Hồng E có nợ anh H1 và hứa sẽ trả nợ cho anh H1 nhưng không nêu rõ số tiền là bao nhiêu, tuy nhiên tại bảng khai ý kiến của người làm chứng anh Trần Thanh D và chị Phạm Thị Bích L trình bày biết việc chị Hồng E có vay số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) của anh H1 để đóng bảo hiểm nhân thọ và có hứa vài ngày sau sẽ trả lại.

Chị Hồng E đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến tòa án để tham gia tố tụng, không gửi ý kiến trình bày việc mình có nợ tiền của anh H1 như yêu cầu của anh H1 hay không.

[4] Từ những căn cứ trên đã có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Anh H1, buộc chị Trần Hồng E phải có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Anh H1 về việc anh Huỳnh Anh H1 yêu cầu anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ với chị Trần Hồng E trả cho anh H1 số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trần Hồng E phải nộp số tiền án phí $30.000.000đ \times 5\% = 1.500.000đ$ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Anh Huỳnh Anh H1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 3, Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Anh H1.

Buộc chị Trần Hồng E phải có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Anh H1 về việc anh Huỳnh Anh H1 yêu cầu anh Nguyễn Văn N cùng có nghĩa vụ với chị Hồng E trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền nợ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Trần Hồng E phải nộp số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Anh H1 không phải chịu án phí, hoàn trả cho anh Huỳnh Anh H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0008430 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt người nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ tuyên án. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui

